

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1624/TB-BIC

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2024

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/04/2024, của Tổng Công Ty Bảo Hiểm Việt Nam chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Tổng Công Ty Bảo Hiểm Việt Nam như sau:

**Trường hợp bổ nhiệm**

- Ông (bà): Nguyễn Huy Tựa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên HĐQT độc lập

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT độc lập

- Thời hạn bổ nhiệm: 2024-2029

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

- Ông (bà): Đặng Thế Vinh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên HĐQT độc lập

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT độc lập

- Thời hạn bổ nhiệm: 2024-2029

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

- Ông (bà): Vũ Kim Chi

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó giám đốc ban Quản lý Đầu Tư - BIDV

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT

- Thời hạn bổ nhiệm: 2020-2025

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

- Ông (bà): Nguyễn Bích Thảo

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó trưởng phòng ban Quản lý Đầu Tư - BIDV

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên BKS

- Thời hạn bổ nhiệm: 2020-2025

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

**Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:**

- Ông (bà): Nguyễn Thị Vân Khánh

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên HĐQT

- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Cổ đông Bidv thay đổi nhân sự

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

- Ông (bà): **Đỗ Việt Dũng**

- Không còn đảm nhận chức vụ: thành viên BKS

- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Cổ đông Bidv thay đổi nhân sự

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 04/04/2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/04/2024 tại đường dẫn: <https://bic.vn/>, mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin.

**Tài liệu đính kèm**

- 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Vũ Minh Hải*

**TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV**

Địa chỉ: Tầng 11, tòa nhà số 263 Đường Cầu Giấy, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội  
GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp lần đầu ngày 11/4/2006 và thay đổi gần nhất số 11/GPĐC16/KDBH ngày 06/01/2016.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2024

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024  
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024  
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 15 thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 29/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16/06/2022;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ban hành kèm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT ngày 15/04/2022 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ngày 04/04/2024,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2023 và Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo Tờ trình của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV như sau:

**1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính:**

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Mục tiêu 2023	% HTKH
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	4.774	4.585	104,1%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	574.0	480	119,6%

**2. Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính:**

- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 5.570 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 600 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: (i) Chi đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan/đơn vị có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán, phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch chi trả cổ tức 2024 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính 2023 sau kiểm toán được Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (riêng BIC) như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	442.567.794.238
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	13.565.533.305
3	Quỹ đầu tư phát triển	66.385.169.136
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	132.770.338.271
5	Lợi nhuận năm 2023 còn lại (5=1-2-3-4)	229.846.753.526

3. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 để chia cổ tức (I = 1+2+3)	243.715.988.643
1	Nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An gặp khó khăn theo NQ số 01/2022/NQ - ĐHDCĐ ngày 17/2/2022 còn lại tại thời điểm 31/12/2023	1.434.834.226
1.1	Trích nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An gặp khó khăn theo NQ số 01/2022/NQ - ĐHDCĐ ngày 17/2/2022	3.000.000.000
1.2	Số thực tế đã hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An trong năm 2022	(1.465.165.774)
1.3	Số thực tế đã hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An trong năm 2023	(100.000.000)
2	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến 31/12/2023 (không bao gồm phần nguồn kinh phí hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm BIC Bình An)	243.440.182.684
2.1	Lợi nhuận của các năm trước 2023 còn lại chưa phân phối	13.593.429.158
2.2	Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích các quỹ	229.846.753.526
3	Loại trừ phần lãi/lỗ do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, do đánh giá lại các công cụ tài chính	(1.159.028.267)
II	Vốn cổ phần được hưởng cổ tức	1.172.768.950.000
1	Tổng vốn cổ phần	1.172.768.950.000
III	Tỷ lệ chia lãi cổ phần đề nghị	15,0%
IV	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (IV = III * II)	175.915.342.500

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi chi trả cổ tức ( $V = I - IV - 3$ )	68.959.674.410

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm và việc thực hiện chi trả cổ tức theo quy định pháp luật.

4. Phê duyệt Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 như sau:

- Cổ tức dự kiến: 15%.
- Mức chi trả và hình thức chi trả cổ tức cụ thể sẽ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 phê duyệt trên tình hình kinh doanh thực tế.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và mục tiêu phương hướng năm 2024.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, mục tiêu phương hướng 2024 và Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của Ban kiểm soát.

**Điều 5.** Thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

1. Thông qua Kết quả chi trả thù lao, phụ cấp cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023: theo Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Hội đồng quản trị.
2. Phê duyệt Kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

Tổng thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 là 2.256.000.000 đồng, trong đó:

- Đối với thành viên không chuyên trách:

STT	Đối tượng	Số lượng	Mức chi trả (đồng/tháng)	Tổng chi phí năm 2024
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)*12
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	180.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
3	Thành viên HĐQT (không phải là thành viên điều hành)	3	8.500.000	306.000.000
4	Thành viên HĐQT độc lập	2	30.000.000	720.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	3	3.000.000	108.000.000
6	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>		<b>1.434.000.000</b>

Tổng mức thù lao hàng tháng của các thành viên bao gồm các khoản giảm trừ như thuế thu nhập cá nhân, các khoản giảm trừ khác liên quan theo quy định.

Đối với thành viên chuyên trách: Hiện nay, thành viên chuyên trách thuộc Ban kiểm soát BIC có 01 Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, việc chi trả thù lao

cho thành viên chuyên trách này sẽ được xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC.

- Phụ cấp cho Ban Thư ký hội đồng Quản trị: 3 triệu đồng/người/phiên họp;

**Điều 6.** Thông qua nội dung miễn nhiệm vị trí Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà Phạm Thị Vân Khánh, miễn nhiệm vị trí Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Đỗ Việt Dũng, đồng thời thông qua kết quả bầu cử bà Vũ Kim Chi đảm nhận vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử bà Nguyễn Bích Thảo đảm nhận vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 7.** Thông qua kết quả bầu cử ông Nguyễn Huy Tựa và ông Đặng Thế Vinh giữ vị trí Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2024-2029.

**Điều 8.** Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**  


**Trần Xuân Hoàng**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website BIC;
- Lưu VT, BTK.

